

Bản án số: 65/2018/HS-ST
Ngày 10-8-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thiêm

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Thành Biên

Ông Nguyễn Huy Vĩnh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Mai Phương – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Dự - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 59/2018/TLST-HS ngày 26 tháng 6 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 420/2018/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 7 năm 2018 đối với các bị cáo:

Nguyễn Thanh S, sinh ngày 19/01/1985 tại Hà Nội. Nơi ĐKNKTT: Số 18, Tổ 8A, phường ND, quận DD, thành phố Hà Nội; nơi tạm trú: Thôn 9, xã TH, huyện TN, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: Lớp 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T và bà Ngô Thị M; có vợ là Vũ Thị Cvà có 02 con; tiền sự: Không; tiền án: 01 tiền án chưa được xóa án tích (Án số 91/2013/HSST ngày 05/6/2013, Tòa án nhân dân huyện TN, thành phố Hải Phòng xử phạt 09 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” – đã bị tạm giữ từ ngày 15/01/2013 đến 21/01/2013; hiện được hoãn thi hành án); nhân thân: 01 tiền án đã được xóa án tích (Án số 209/2007/HSST ngày 29/10/2007, Tòa án nhân dân quận LB, thành phố Hà Nội xử phạt 30 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”); bị bắt ngày 04/01/2018, tạm giữ từ ngày 05/01/2018 đến ngày 12/01/2018 chuyển tạm giam; có mặt.

Đinh Khắc H, sinh ngày 15/10/1963 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn 4, xã PL, huyện TN, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 4/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Khắc T1 và bà Lê Thị H1 (đều đã chết); có vợ là Đinh Thị Đ

(đã ly hôn) và 01 con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt ngày 04/01/2018; tạm giữ từ ngày 05/01/2018 đến ngày 12/01/2018 chuyển tạm giam; có mặt.

Vũ Trọng B, sinh ngày 26/4/1968 tại Hải Phòng. Nơi ĐKNKTT: Thôn 4, xã PL, huyện TN, thành phố Hải Phòng; nơi tạm trú: Thôn 7, xã PL, huyện TN, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn T2 và bà Phạm Thị L (đều đã chết); có vợ là Đoàn Thị T3 và 01 con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt ngày 04/01/2018, tạm giữ từ ngày 05/01/2018 đến ngày 12/01/2018 chuyển tạm giam; có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thanh S: Ông Hoàng Mạnh Hùng – Luật sư của Công ty Luật TNHH MTV Hoàng Mạnh Hùng thuộc Đoàn Luật sư thành phố Hải Phòng. Luật sư Hùng vắng mặt vì bị cáo S từ chối Luật sư, bị cáo cũng không yêu cầu Luật sư khác và tự mình thực hiện quyền tự bào chữa.

Người làm chứng: Lại Hồ B1; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 13 giờ ngày 04/01/2018, tại đường nội bộ, khu chung cư thuộc Thôn 9, xã TH, huyện TN, thành phố Hải Phòng, Công an huyện TN phối hợp cùng Công an xã TH, huyện TN bắt quả tang Đinh Khắc H và Vũ Trọng B tàng trữ trái phép chất ma túy. Khi bắt quả tang thu trong túi quần bên phải H đang mặc 01 túi nilon bên trong có chất bột màu trắng, qua giám định là ma túy, trọng lượng 0,19 gam là loại Heroine.

Tại Cơ quan điều tra, Đinh Khắc H và Vũ Trọng B khai: H và B đều là đối tượng nghiện ma túy. Khoảng 12 giờ ngày 04/01/2018, B đến nhà H tại Thôn 4, xã PL, huyện TN, thành phố Hải Phòng. Tại đây, H và B bàn nhau chung tiền mỗi người 100.000 đồng đi mua Heroine về sử dụng. B đưa cho H 100.000 đồng, H bảo B lấy xe đạp tại nhà H và chở H đến nhà Nguyễn Thanh S ở khu chung cư thuộc Thôn 9, xã TH, huyện TN, thành phố Hải Phòng để mua ma túy. Khi đến nhà S, B ở ngoài đợi còn H vào gọi S hỏi mua 200.000 đồng ma túy. H đưa 200.000 đồng qua ô vuông ở cửa xếp sắt có bịt tôn vào trong nhà có người nhận và đưa cho H 01 túi nilon ma túy; H đi ra đến chỗ B, rút túi ma túy vừa mua trong túi quần ra giơ cho B xem bảo mua được rồi và lại đút túi nilon có ma túy vào túi quần, lên xe B chở về. Khi đi được khoảng gần 10 mét thì bị Công an kiểm tra thu giữ ma túy và bị bắt giữ.

Ngoài ra, Đinh Khắc H còn khai: H biết Nguyễn Thanh S bán ma túy do bạn nghiện ma túy (H không biết tên, địa chỉ) nói với H là S có ma túy bán và chỉ nhà S cho H. Đây là lần đầu H mua ma túy của S.

Căn cứ lời khai của Đinh Khắc H và Vũ Trọng B, Công an huyện TN tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Thanh S tại khu chung cư thuộc Thôn 9, xã TH, huyện TN, thành phố Hải Phòng, thu tại phòng ngoài cùng giáp cửa chính nhà S 112 túi nilon chứa chất bột màu trắng, qua giám định là ma túy có trọng lượng 72,99 gam loại Heroine; 01 túi nilon chứa tinh thể qua giám định là ma túy có trọng lượng 5,56 gam loại Methamphetamine; thu tại nhà vệ sinh 01 thùng nhựa hình trụ trong chứa chất bột ướt, qua giám định có trọng lượng 381,43 gam không tìm thấy chất ma túy; thu tại phòng khách 01 cân điện tử, 01 máy hàn túi nilon, 01 bộ sử dụng ma túy đá tự chế; 20 vỏ túi nilon và 600.000 đồng.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Thanh S khai nhận: S thường mua ma túy về nhà bán cho người nghiện nhưng S thường bán qua lỗ ô vuông ở cửa nên không biết tên, biết mặt người mua ma túy. Ngày 02/01/2018, S sang đường tàu nội thành Hải Phòng mua của người phụ nữ (không biết tên, tuổi, địa chỉ) 25.000.000 đồng được 01 túi Heroine và 3.500.000 đồng ma túy đá mục đích về để bán và sử dụng. Mua được ma túy, S mang về nhà đã chia số Heroine cho vào hơn 100 túi nilon còn số ma túy đá S vẫn để trong túi nilon. Trước khi Cơ quan Công an khám xét nơi ở của S, có một người đàn ông đến đưa qua lỗ trống ở cửa mua 200.000 đồng Heroine. Sau đó, Công an đến khám xét và thu giữ toàn bộ số ma túy còn lại cũng như các dụng cụ để cân, đóng gói và dụng cụ sử dụng ma túy tại nhà S. Riêng số bột trong thùng nhựa là sơn cặn, không phải ma túy.

Tại bản Cáo trạng số 54/CT-VKS-P1 ngày 21 tháng 6 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo Nguyễn Thanh S về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm h khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự 2015; các bị cáo Đinh Khắc H, Vũ Trọng B về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự 2015.

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình cơ bản như bản Cáo trạng đã nêu.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm h khoản 3, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 56 Bộ luật Hình sự 2015 đối với bị cáo Nguyễn Thanh S;

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Đinh Khắc H, Vũ Trọng B.

Đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt:

- Nguyễn Thanh S: Từ 17 năm đến 18 năm tù. Tổng hợp hình phạt với Bản án số 91/2013/HSST ngày 05/6/2013, Tòa án nhân dân huyện TN, thành phố Hải

Phòng xử phạt 09 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; buộc bị cáo phải chấp hành chung hình phạt của 02 Bản án: Từ 26 năm đến 27 năm tù.

Phạt tiền bị cáo 10.000.000 đồng để sung quỹ Nhà nước.

- Đinh Khắc H: Từ 01 năm đến 02 năm tù.

- Vũ Trọng B: Từ 01 năm đến 02 năm tù.

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo Đinh Khắc H và Vũ Trọng B

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo không tranh luận với Kiểm sát viên. Các bị cáo nói lời sau cùng đều rất hối hận về hành vi của mình và xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- *Về tố tụng:*

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hải Phòng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Bị cáo Nguyễn Thanh S bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng truy tố về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm h khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự 2015 có khung hình phạt từ 15 năm đến 20 năm. Theo điểm a khoản 1 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015, bị cáo được chỉ định người bào chữa; tuy nhiên, bị cáo đã xin từ chối người bào chữa và tự mình thực hiện việc bào chữa theo quy định của pháp luật. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- *Về tội danh:*

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thanh S, Đinh Khắc H, Vũ Trọng B khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, các Kết luận giám định, lời khai của người làm chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện:

[3] Đinh Khắc H và Vũ Trọng B đều là những đối tượng nghiện ma túy, khoảng 12 giờ ngày 04/01/2018, B đến nhà H và bàn bạc với nhau chung tiền mua

Heroin về để sử dụng. H bảo B lấy xe đạp của H để chở H đến nhà Nguyễn Thanh S để mua ma túy. Khi đến nhà S, H vào gọi S hỏi mua 200.000 đồng, H đưa 200.000 đồng ma túy qua ô vuông cửa xếp sắt có bật tôn vào trong nhà có người nhận và đưa cho H 01 túi nylon ma túy. H nhận ma túy và mang ra cho B xem. Sau khi, H cho ma túy vào túi quần và lên xe B chở về thì bị Cơ quan Công an kiểm tra bắt giữ.

[4] Các bị cáo Đinh Khắc H, Vũ Trọng B khai mua ma túy của Nguyễn Thanh S nên Cơ quan Công an đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của S và thu giữ 112 túi nylon chứa chất bột màu trắng qua giám định là ma túy có trọng lượng 72,99 gam loại Heroine và 01 túi nylon chứa tinh thể qua giám định là ma túy có trọng lượng 5,56 gam loại Methamphetamine. Số ma túy này, S khai mua của 1 người phụ nữ không biết lai lịch với giá 25.000.000 đồng 1 túi Heroine và 3.500.000 đồng ma túy đá vào ngày 02/01/2018. Do S cũng là người nghiện nên thường mua ma túy về chia nhỏ vào các túi nhằm mục đích sử dụng và bán lại cho các đối tượng nghiện khác nhằm kiếm lời. Mỗi ngày S bán được khoảng 2 triệu đến 3 triệu đồng qua ô cửa. Do đó, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Thanh S phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo Điều 251 Bộ luật Hình sự 2015; các bị cáo Đinh Khắc H, Vũ Trọng B phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Điều 249 Bộ luật Hình sự 2015 như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[5] Tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, mặt khác, ma túy vẫn đang là hiểm họa của toàn cầu, là nguyên nhân phát sinh nhiều tội phạm khác nên cần phải xử lý nghiêm bằng pháp luật hình sự.

- Về tình tiết định khung hình phạt:

[6] Đối với tội “Mua bán trái phép chất ma túy”: Lượng ma túy thu giữ tại nhà của bị cáo S nhằm mục đích mua bán là 72,99 gam Heroine và 5,56 gam Methamphetamine; lượng ma túy bị cáo S đã bán cho bị cáo H và B là 0,19 gam Heroine. Như vậy, tổng cộng lượng ma túy bị cáo S mua, bán trái phép là 73,18 gam Heroine và 5,56 gam Methamphetamine. Tổng khối lượng hai chất tương đương với khối lượng Heroine là 78,74 gam nên bị cáo Nguyễn Thanh S bị xét xử theo điểm h khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự 2015.

[7] Đối với tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”: Lượng ma túy bị cáo H và B mua để sử dụng là 0,19 gam Heroine nên các bị cáo đều bị xét xử theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự 2015.

- Về vai trò và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[8] Đối với tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”: Bị cáo H và bị cáo B đều là các đối tượng nghiện. Bị cáo B là người khởi xướng, sang nhà bị cáo H rủ rê việc mua ma túy để sử dụng và là người chở bị cáo H đi mua ma túy; bị cáo H là người

chi đường, sử dụng xe của mình để đi và trực tiếp mua ma túy nên vai trò của các bị cáo cơ bản ngang nhau.

[9] Bị cáo Nguyễn Thanh S đã có 2 tiền án trong đó 1 tiền án đã được xóa án tích, 1 tiền án đang hoãn thi hành hình phạt tù nên chưa được xóa án tích. Bị cáo đã bị xét xử về tội rất nghiêm trọng lại tiếp tục phạm tội đặc biệt nghiêm trọng nên lần phạm tội này của bị cáo được xác định là “tái phạm nguy hiểm”. Đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự 2015. Bị cáo S khai nhận đã thực hiện việc bán ma túy được khoảng 01 năm và đã bán cho nhiều đối tượng nhưng ngoài lời khai của bị cáo không còn căn cứ nào khác để chứng minh nên không áp dụng tình tiết tăng nặng “phạm tội nhiều lần” đối với bị cáo S.

[10] Sau khi bị bắt, các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo B và bị cáo H nhân thân chưa có tiền án, tiền sự; tuy nhiên các bị cáo đều là đối tượng nghiện. Gia đình bị cáo B có cung cấp Giấy chứng nhận sức khỏe của bệnh viện Tâm thần Hải Phòng thể hiện bị cáo bị chấn thương sọ não gây mất trí nhớ, mất khả năng lao động. Tình tiết này, Hội đồng xét xử xét: Bị cáo bị ngã từ năm 1992 nhưng đến năm 2011 gia đình bị cáo xin Giấy chứng nhận sức khỏe của Bệnh viện Tâm thần Hải Phòng để được hưởng chế độ trợ cấp xã hội. Trong thời gian phạm tội đến nay, bị cáo luôn ở trạng thái tinh thần tỉnh táo, tiếp xúc tốt nên không coi là hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là trái pháp luật nhưng vẫn thực hiện do bị nghiện ma túy nên khi thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, bị cáo vẫn có khả năng nhận thức và điều khiển hành vi. Bị cáo H là quân nhân đã tham gia chiến đấu bảo vệ Tổ quốc và làm nhiệm vụ quốc tế sau ngày 30/4/1975, anh trai bị cáo H là Liệt sỹ. Bị cáo S hiện đang bị HIV giai đoạn cuối, là bệnh hiểm nghèo. Do đó, các bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015.

[11] Bị cáo S đang trong thời gian hoãn chấp hành hình phạt tù của Bản án 91/2013/HSST ngày 05/6/2013 do Tòa án nhân dân huyện TN, thành phố Hải Phòng xét xử, bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội mới nên phải tổng hợp hình phạt của cả 2 bản án theo Điều 56 Bộ luật Hình sự.

[12] Ngoài hình phạt chính, cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo S để sung quỹ Nhà nước. Các bị cáo H và B là người nghiện ma túy, không có thu nhập ổn định nên miễn hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

- Về thu lợi bất chính:

[13] Ngoài lần bán ma túy cho H và B, bị cáo S khai nhiều lần bán ma túy, mỗi túi ma túy giá 200.000 đồng, bị cáo lãi 100.000 đồng. Tuy nhiên, ngoài lời khai của bị cáo không có căn cứ nào khác để xác định chính xác số tiền bán ma túy của bị cáo S, nên không buộc bị cáo phải nộp lại số tiền thu lợi bất chính.

- Về xử lý vật chứng:

[14] Đối với 03 phong bì thư chứa mẫu vật ma túy: Đây là vật cấm lưu hành, chứa ma túy nên cần tịch thu, tiêu hủy. Đối với 01 thùng nhựa đựng chất bột màu trắng ướt: Đây là sơn cặn nhưng không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy. Đối với 01 cân điện tử, 01 máy hàn vỏ túi, 20 vỏ túi nilon, 01 bộ sử dụng ma túy đá tự chế: Bị cáo S sử dụng để đóng gói ma túy và sử dụng ma túy, do có liên quan đến hành vi phạm tội, giá trị sử dụng không đáng kể nên cần tịch thu, tiêu hủy. Đối với số tiền 600.000 đồng thu của bị cáo S: Đây là tiền bán ma túy mà có của bị cáo nên cần tịch thu, sung quỹ Nhà nước. Đối với 01 xe đạp cũ của bị cáo H: Các bị cáo B và H sử dụng chiếc xe đạp này để đi mua ma túy về sử dụng, xét thấy xe đạp đã cũ, giá trị sử dụng không đáng kể nên cần tịch thu, tiêu hủy.

- Về án phí và quyền kháng cáo:

[15] Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm h khoản 3, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 56 Bộ luật Hình sự 2015, xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh S: 17 (Mười bảy) năm tù về tội “**Mua bán trái phép chất ma túy**”. Tổng hợp hình phạt với Bản án số 91/2013/HSST ngày 05/6/2013, Tòa án nhân dân huyện TN, thành phố Hải Phòng xử phạt 09 năm tù về tội “**Mua bán trái phép chất ma túy**”, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của cả 2 Bản án là 26 (Hai mươi sáu) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 04/01/2018, trừ cho bị cáo các ngày tạm giữ của Bản án trước (từ ngày 15/01/2013 đến ngày 21/01/2013).

Phạt tiền bị cáo 10.000.000 (Mười triệu) đồng để sung quỹ Nhà nước.

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015; xử phạt bị cáo Đinh Khắc H: 15 (Mười lăm) tháng tù về tội “**Tàng trữ trái phép chất ma túy**”. Thời hạn tù tính từ ngày 04/01/2018.

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015; xử phạt bị cáo Vũ Trọng B: 15 (Mười lăm) tháng tù về tội “**Tàng trữ trái phép chất ma túy**”. Thời hạn tù tính từ ngày 04/01/2018.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, xử:

- Tịch thu, tiêu hủy: 03 (Ba) phong bì thư chứa mẫu vật ma túy; 01 (Một) thùng nhựa đựng chất bột màu trắng ướt; 01 (Một) cân điện tử, 01 (Một) máy hàn vỏ túi, 20 (Hai mươi) vỏ túi nilon, 01 (Một) bộ sử dụng ma túy đá tự chế; 01 (Một) xe đạp.

- Tịch thu, sung quỹ Nhà nước: Số tiền 600.000 (Sáu trăm nghìn) đồng.

(Vật chứng có đặc điểm chi tiết theo Biên bản bàn giao vật chứng ngày 28/6/2018 và ngày 19/7/2018 tại Cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng và Biên lai thu tiền số 0006079 ngày 28/6/2018).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TANDCC; VKSNDCC;
- Vụ 1 – TANDTC;
- VKSND TP Hải Phòng;
- PV27 Công an TP Hải Phòng;
- Cục THADS TP Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TPHP;
- Các bị cáo; Trại tạm giam;
- Người tham gia tố tụng;
- Phòng KTNV và THA;
- Lưu: HS, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Thiệm